

Số: 05/2021/NQ-HĐND

Hậu Giang, ngày 10 tháng 3 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2021 (lần 1)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
KHÓA IX KỲ HỌP THỨ 20**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ
về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
Xét Tờ trình số 21/TTr-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Hậu Giang về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm
2021 (lần 1); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân
tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2021 (lần 1), với số vốn 121.990 triệu đồng, trong đó:

1. Phân bổ nguồn thu vượt ngân sách tỉnh năm 2020 tổng số 106.291 triệu đồng (Bao gồm: thu vượt tiền sử dụng đất 58.428 triệu đồng; thu vượt xổ số kiến thiết 47.863 triệu đồng).
2. Điều chỉnh Kế hoạch vốn năm 2021 nguồn ngân sách địa phương: 15.699 triệu đồng.

(Đính kèm Phụ lục I, II)

Điều 2. Thống nhất tiếp tục bố trí vốn cho dự án Xây dựng nhà máy nước Long Mỹ đến năm 2021.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

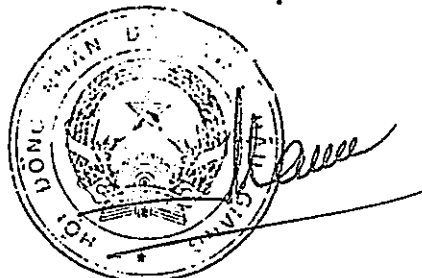
Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa IX Kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 10 tháng 3 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 3 năm 2021. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (HN-TP. HCM);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TỰ, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH



Trần Văn Huyền



Phụ lục I

BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021 TỪ NGUỒN THU VƯỢT NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2020

(Kèm theo Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công hoàn thành	Quyết định chủ trương/Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2021 nguồn thu vượt ngân sách tỉnh			Ghi chú	
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP		Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2020		Thu vượt XSKT năm 2020
TỔNG SỐ				149.777	110.773	106.291	58.428	47.863	
Vốn thực hiện dự án				149.777	110.773	106.291	58.428	47.863	
A	Tỉnh quản lý			57.627	18.623	16.664	5.361	11.303	
I	Văn phòng Ủy ban nhân tỉnh			2.840	2.840	881	881	-	
*	Dự án hoàn thành năm 2020			2.840	2.840	881	881	-	
I	Xây dựng Trục liên thông văn bản và hệ thống liên kết quản lý văn bản với phần mềm dịch vụ công	2019-2021	279/QĐ-SKHĐT, 30/09/2020	2.840	2.840	881	881		Bổ sung để thanh toán khối lượng hoàn thành
II	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh			7.901	7.901	7.901	-	7.901	
*	Dự án khởi công mới năm 2021			7.901	7.901	7.901	-	7.901	
1	Nhà tường niệm liệt sĩ Lữ đoàn Pháo binh 6 Quân khu 9	2021-2023	399/QĐ-UBND, 05/3/2021	1.700	1.700	1.700		1.700	
2	Nâng cấp, sửa chữa Trường THPT Vị Thủy	2021-2023	426/QĐ-UBND, 09/03/2021	1.200	1.200	1.200		1.200	
3	Nâng cấp, sửa chữa Trường THPT Vĩnh Tường	2021-2023	428/QĐ-UBND, 09/03/2021	1.200	1.200	1.200		1.200	
4	Nâng cấp, sửa chữa Trường THPT Tân Phú	2021-2023	425/QĐ-UBND, 09/03/2021	1.200	1.200	1.200		1.200	

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công hoàn thành	Quyết định chủ trương/Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2021 nguồn thu vượt ngân sách tỉnh			Ghi chú	
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSĐP		Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2020		Thu vượt XSKT năm 2020
5	Nâng cấp, sửa chữa Trường THPT Lương Tâm	2021-2023	427/QĐ-UBND, 09/03/2021	1.200	1.200	1.200		1.200	
6	Nâng cấp, sửa chữa Trường THPT Chiêm Thành Tấn	2021-2023	429/QĐ-UBND, 09/03/2021	1.401	1.401	1.401		1.401	
III	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh			45.657	6.653	6.653	4.480	2.173	
*	Dự án tất toán tài khoản			45.657	6.653	6.653	4.480	2.173	
	Dự án các cầu tại khu vực khó khăn trên địa bàn tỉnh Hậu Giang			45.657	6.653	6.653	4.480	2.173	
1	Dự án đầu tư xây dựng các cầu tại khu vực khó khăn huyện Châu Thành A	2016-2018	236/QĐ-SKHĐT, 29/12/2015	9.201	3.122	3.122	3.122		
2	Dự án đầu tư xây dựng các cầu tại khu vực khó khăn vùng 1 huyện Phụng Hiệp	2016-2018	242/QĐ-SKHĐT, 29/12/2015	10.050	2.077	2.077	1.358	719	
3	Dự án đầu tư xây dựng các cầu tại khu vực khó khăn vùng 2 huyện Phụng Hiệp	2016-2018	241/QĐ-SKHĐT, 29/12/2015	7.644	364	364		364	
4	Dự án đầu tư xây dựng các cầu tại khu vực khó khăn huyện Long Mỹ	2016-2018	243/QĐ-SKHĐT ngày 29/12/2015	7.492	505	505		505	
5	Dự án đầu tư xây dựng các cầu tại khu vực khó khăn thị xã Ngã Bảy	2016-2018	238/QĐ-SKHĐT, 29/12/2015	3.864	223	223		223	

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công hoàn thành	Quyết định chủ trương/Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2021 nguồn thu vượt ngân sách tỉnh			Ghi chú	
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSĐP		Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2020		Thu vượt XSKT năm 2020
6	Dự án đầu tư xây dựng các cầu tại khu vực khó khăn huyện Vị Thủy	2016-2018	239/QĐ-SKHĐT, 29/12/2015	3.836	184	184		184	
7	Dự án đầu tư xây dựng các cầu tại khu vực khó khăn thành phố Vị Thanh	2016-2018	240/QĐ-SKHĐT, 29/12/2015	3.570	178	178		178	
IV	Ban Dân tộc			1.229	1.229	1.229	-	1.229	
*	Dự án khởi công mới năm 2021			1.229	1.229	1.229	-	1.229	
1	Nâng cấp, sửa chữa các lò hỏa táng trên địa bàn tỉnh	2021-2023	466/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.229	1.229	1.229		1.229	
B	Huyện quản lý			92.150	92.150	89.627	53.067	36.560	
I	Thành phố Vị Thanh			15.372	15.372	15.372	11.372	4.000	
*	Dự án khởi công mới năm 2021			15.372	15.372	15.372	11.372	4.000	
1	Nâng cấp, mở rộng Đường Nguyễn Huệ (đoạn từ kênh mương lộ 62 đến kênh tấc Huyện Phương)	2021-2023	414/QĐ-UBND, 08/3/2021	11.372	11.372	11.372	11.372		
2	Nâng cấp, sửa chữa Trường tiểu học Võ Thị Sáu, xã Hòa Lưu	2021-2023	437/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.250	1.250	1.250		1.250	
3	Nâng cấp, sửa chữa Trường tiểu học Trương Định, xã Hòa Tiến	2021-2023	438/QĐ-UBND, 09/3/2021	850	850	850		850	
4	Nâng cấp, sửa chữa Trường tiểu học Nguyễn Bình Khiêm (điểm chính và điểm lẻ Kinh Đê), xã Tân Tiến	2021-2023	435/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.200	1.200	1.200		1.200	
5	Nâng cấp, sửa chữa Trường mầm non Trương Lai, phường VII	2021-2023	436/QĐ-UBND, 09/3/2021	700	700	700		700	
II	Thành phố Ngã Bảy			14.464	14.464	14.464	10.464	4.000	

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công hoàn thành	Quyết định chủ trương/Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2021 nguồn thu vượt ngân sách tỉnh			Ghi chú	
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP		Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2020		Thu vượt XSKT năm 2020
*	Dự án khởi công mới năm 2021			14.464	14.464	14.464	10.464	4.000	
1	Xây mới nhà văn hóa khu vực 5, phường Hiệp Thành	2021-2023	463/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.150	1.150	1.150	1.150		
2	Nâng cấp, sửa chữa các nhà văn hóa trên địa bàn thành phố Ngã Bảy	2021-2023	456/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.150	1.150	1.150	1.150		
3	Nâng cấp sửa chữa nghĩa trang liệt sĩ Phụng Hiệp - Ngã Bảy	2021-2023	457/QĐ-UBND, 09/3/2021	900	900	900	900		
4	Nâng cấp lộ Út Quế bờ trái, xã Tân Thành	2021-2023	371/QĐ-UBND, 03/3/2021	900	900	900	900		
5	Nâng cấp, sửa chữa trụ sở UBND phường Hiệp Thành	2021-2023	464/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.100	1.100	1.100	1.100		
6	Nâng cấp, sửa chữa các nhà văn hóa phường Lái Hiếu, thành phố Ngã Bảy	2021-2023	460/QĐ-UBND, 09/3/2021	787	787	787	787		
7	Nhà văn hóa khu vực 2, phường Lái Hiếu	2021-2023	465/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.500	1.500	1.500	1.500		
8	Nhà văn hóa khu vực 1, phường Ngã Bảy	2021-2023	459/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.650	1.650	1.650	1.650		
9	Nhà văn hóa khu vực 2, phường Ngã Bảy	2021-2023	458/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.327	1.327	1.327	1.327		
10	Nâng cấp, sửa chữa Trường mầm non Hương Dương	2021-2023	468/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.000	1.000	1.000		1.000	
11	Nâng cấp, sửa chữa Trường mẫu giáo Sao Mai	2021-2023	469/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.000	1.000	1.000		1.000	
12	Nâng cấp, sửa chữa Trường Mẫu giáo Sen Hồng	2021-2023	470/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.000	1.000	1.000		1.000	
13	Nâng cấp, sửa chữa Trường THCS Nguyễn Trãi	2021-2023	467/QĐ-UBND, TM 09/3/2021	1.000	1.000	1.000		1.000	

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công hoàn thành	Quyết định chủ trương/Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2021 nguồn thu vượt ngân sách tỉnh			Ghi chú	
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP		Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2020		Thu vượt XSKT năm 2020
III	Thị xã Long Mỹ			8.934	8.934	6.411	1.851	4.560	
*	Dự án tất toán tài khoản			1.334	1.334	1.334	1.334	-	
1	Trường mẫu giáo Hòa Mĩ	2015-2018	2071/QĐ-UBND, 28/12/2018	1.334	1.334	1.334	1.334		Đã quyết toán
**	Dự án khởi công mới năm 2021			7.600	7.600	5.077	517	4.560	
1	Trường tiểu học Long Trị A1	2021-2023	448/QĐ-UBND, 09/3/2021	7.600	7.600	5.077	517	4.560	
IV	Huyện Long Mỹ			14.682	14.682	14.682	9.682	5.000	
*	Dự án khởi công mới năm 2021			14.682	14.682	14.682	9.682	5.000	
1	Bờ kè và công viên đô thị xã Lương Nghĩa	2021-2023	417/QĐ-UBND, 08/3/2021	9.682	9.682	9.682	9.682		
2	Nâng cấp, sửa chữa Trường THCS Lương Nghĩa	2021-2023	453/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.200	1.200	1.200		1.200	
3	Nâng cấp, sửa chữa Trường tiểu học Vĩnh Viễn 1	2021-2023	452/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.200	1.200	1.200		1.200	
4	Nâng cấp, sửa chữa Trường tiểu học Vĩnh Thuận Đông 3	2021-2023	449/QĐ-UBND, 09/3/2021	900	900	900		900	
5	Nâng cấp, sửa chữa Trường THCS Vĩnh Thuận Đông	2021-2023	451/QĐ-UBND, 09/3/2021	700	700	700		700	
6	Nâng cấp, sửa chữa Trường mẫu giáo Vĩnh Viễn A	2021-2023	450/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.000	1.000	1.000		1.000	
V	Huyện Vị Thủy			5.517	5.517	5.517	517	5.000	
*	Dự án khởi công mới năm 2021			5.517	5.517	5.517	517	5.000	
1	Tuyển lộ 3 Thành - Ô Bíp, xã Vị Thủy	2021-2023	375/QĐ-UBND, 03/3/2021	517	517	517	517		
2	Nâng cấp, sửa chữa Trường mẫu giáo Vị Bình	2021-2023	446/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.300	1.300	1.300		1.300	

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công hoàn thành	Quyết định chủ trương/Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn năm 2021 nguồn thu vượt ngân sách tỉnh			Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP		Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2020	Thu vượt XSKT năm 2020	
3	Nâng cấp, sửa chữa Trường tiểu học Vị Thủy 1	2021-2023	447/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.200	1.200	1.200		1.200	
4	Nâng cấp, sửa chữa Trường tiểu học Vị Thắng 2	2021-2023	444/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.100	1.100	1.100		1.100	
5	Nâng cấp, sửa chữa Trường Trung học cơ sở Ngô Quốc Trị	2021-2023	445/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.400	1.400	1.400		1.400	
VI	Huyện Phụng Hiệp			9.252	9.252	9.252	4.252	5.000	
*	Dự án khởi công mới năm 2021			9.252	9.252	9.252	4.252	5.000	
1	Duy tu, sửa chữa lộ GTNT tuyến kênh Xèo Môn, xã Hòa An	2021-2023	387/QĐ-UBND, 04/3/2021	2.100	2.100	2.100	2.100		
2	Duy tu, sửa chữa lộ GTNT tuyến kênh Mương Khai, xã Tân Long	2021-2023	386/QĐ-UBND, 04/3/2021	2.152	2.152	2.152	2.152		
3	Nâng cấp, sửa chữa Trường mẫu giáo Cây Dương	2021-2023	441/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.000	1.000	1.000		1.000	
4	Nâng cấp, sửa chữa Trường mẫu giáo Hòa Mỹ	2021-2023	440/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.000	1.000	1.000		1.000	
5	Nâng cấp, sửa chữa Trường mẫu giáo Hiệp Hưng	2021-2023	439/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.000	1.000	1.000		1.000	
6	Nâng cấp, sửa chữa Trường mẫu giáo Tân Bình 1	2021-2023	442/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.000	1.000	1.000		1.000	
7	Nâng cấp, sửa chữa Trường tiểu học Hiệp Hưng 1	2021-2023	443/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.000	1.000	1.000		1.000	
VII	Huyện Châu Thành			11.827	11.827	11.827	7.327	4.500	
*	Dự án khởi công mới năm 2021			11.827	11.827	11.827	7.327	4.500	
1	Nâng cấp, sửa chữa tuyến lộ GTNT kênh Thầy Cay (đoạn ấp Phú Trí A), xã Phú Tân	2021-2023	372/QĐ-UBND, 03/03/2021	1.300	1.300	1.300	1.300		

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công hoàn thành	Quyết định chủ trương/Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn năm 2021 nguồn thu vượt ngân sách tỉnh			Ghi chú
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP		Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2020	Thu vượt XSKT năm 2020	
2	Nâng cấp, sửa chữa tuyến lộ GTNT kênh Cái Muồng, xã Phú Hữu	2021-2023	376/QĐ-UBND, 03/03/2021	1.300	1.300	1.300	1.300		
3	Nâng cấp, sửa chữa tuyến lộ GTNT ấp Phú Hoà, xã Đông Phú	2021-2023	374/QĐ-UBND, 03/03/2021	1.300	1.300	1.300	1.300		
4	Nâng cấp, sửa chữa tuyến lộ GTNT ấp Phú Thọ, xã Đông Phú	2021-2023	373/QĐ-UBND, 03/03/2021	1.300	1.300	1.300	1.300		
5	Xây dựng kè chống sạt lở trụ sở Công an huyện Châu Thành	2021-2023	378/QĐ-UBND, 03/03/2021	1.300	1.300	1.300	1.300		
6	Nâng cấp, sửa chữa Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện	2021-2023	367/QĐ-UBND, 03/03/2021	827	827	827	827		
7	Nâng cấp, sửa chữa Trường mầm non Ánh Dương	2021-2023	366/QĐ-UBND, 03/03/2021	1.200	1.200	1.200		1.200	
8	Nâng cấp, sửa chữa Trường tiểu học Ngã Sáu	2021-2023	368/QĐ-UBND, 03/03/2021	1.200	1.200	1.200		1.200	
9	Nâng cấp, sửa chữa Trường mẫu giáo Phú Hữu	2021-2023	370/QĐ-UBND, 03/03/2021	1.200	1.200	1.200		1.200	
10	Nâng cấp, sửa chữa Trường tiểu học Ngô Hữu Hạnh 3	2021-2023	369/QĐ-UBND, 03/03/2021	900	900	900		900	
VIII	Huyện Châu Thành A			12.102	12.102	12.102	7.602	4.500	
*	Dự án khởi công mới năm 2021			12.102	12.102	12.102	7.602	4.500	

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công hoàn thành	Quyết định chủ trương/Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2021 nguồn thu vượt ngân sách tỉnh			Ghi chú	
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP		Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2020		Thu vượt XSKT năm 2020
1	Tuyến giao thông đường kênh Thầy Ký	2021-2023	391/QĐ-UBND, 04/3/2021	1.102	1.102	1.102	1.102		
2	Nâng cấp, mở rộng cầu kênh 2000 giáp kênh xáng Xà No; lộ giao thông tuyến kênh 7000 (đoạn từ kênh Ba Thước hướng về kênh xáng Xà No)	2021-2023	390/QĐ-UBND, 04/3/2021	1.100	1.100	1.100	1.100		
3	Nâng cấp, sửa chữa Đai Truyền thanh huyện; sân cầu lông Liên đoàn Lao động huyện	2021-2023	462/QĐ-UBND, 09/3/2021	800	800	800	800		
4	Nâng cấp, mở rộng lộ giao thông tuyến ấp Long An B (hèm Bánh Xèo); tuyến Xáng Cụt (ấp Xáng Mới A)	2021-2023	389/QĐ-UBND, 04/3/2021	1.200	1.200	1.200	1.200		
5	Nâng cấp, mở rộng lộ giao thông tuyến So Đũa - Ba Hầm (đoạn ngang Trường tiểu học Tân Phú Thạnh 3); tuyến Rạch Trâu Lớn (đoạn từ nhà ông Long đến cầu Bà Sáu Hạnh)	2021-2023	388/QĐ-UBND, 04/3/2021	1.200	1.200	1.200	1.200		
6	Nhà văn hóa ấp Nhơn Thọ; Nhà Văn hóa ấp Nhơn Thuận 1A	2021-2023	461/QĐ-UBND, 09/3/2021	1.100	1.100	1.100	1.100		
7	Nâng cấp, mở rộng lộ giao thông tuyến kênh Ngang (ấp Tân Lợi); tuyến Xẻo Cao (từ cầu Tầm Vu đến cầu Láng Hầm)	2021-2023	385/QĐ-UBND, 04/3/2021	1.100	1.100	1.100	1.100		
8	Nâng cấp, sửa chữa Trường mẫu giáo Trường Long Tây	2021-2023	431/QĐ-UBND, 09/3/2021	900	900	900	900		
9	Nâng cấp, sửa chữa Trường mẫu giáo Sen Hồng và Trường mẫu giáo Tuổi Hồng	2021-2023	434/QĐ-UBND, 09/3/2021	900	900	900	900		
10	Nâng cấp, sửa chữa Trường mẫu giáo Tuổi Thơ, Trường mẫu giáo Tuổi Ngọc và Trường tiểu học Tân Phú Thạnh 1	2021-2023	430/QĐ-UBND, 09/3/2021	900	900	900	900		

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công hoàn thành	Quyết định chủ trương/Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2021 nguồn thu vượt ngân sách tỉnh			Ghi chú	
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP		Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2020		Thu vượt XSKT năm 2020
11	Nâng cấp, sửa chữa Trường mầm non Vàng Anh, Trường tiểu học Trường Long A1 và Trường tiểu học Nguyễn Trung Trực	2021-2023	432/QĐ-UBND, 09/3/2021	900	900	900	900		
12	Nâng cấp, sửa chữa Trường tiểu học Nhơn Nghĩa A1 và Trường THCS Võ Thị Sáu	2021-2023	433/QĐ-UBND, 09/3/2021	900	900	900	900		



Phụ lục II
ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2021 NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2021 nguồn ngân sách địa phương được giao			Kế hoạch vốn năm 2021 nguồn ngân sách địa phương sau điều chỉnh, bổ sung			Tăng	Giảm	Ghi chú		
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn XSKT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn XSKT						
						Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó					
							Thu hồi các khoản ứng trước			Thanh toán nợ XDCB				Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB
I	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh			268.836	110.000	110.000	-	-	110.000	110.000	-	-	15.699	15.699	
*	Dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2021			78.836	-	-	-	-	15.699	15.699	-	-	15.699	-	
1	Trường tiểu học Vị Thủy 1	2020-2022	292/QĐ-SKHĐT, 31/10/2019	10.798					1.798	1.798	-	-	1.798		
2	Trường tiểu học Vĩnh Thuận Tây 1, xã Vĩnh Thuận Tây	2020-2022	291/QĐ-SKHĐT, 31/10/2019	14.049					2.349	2.349	-	-	2.349		
3	Khu xử lý nước thải tập trung Cụm tiểu thủ công nghiệp thị xã Long Mỹ	2020-2022	403/QĐ-SKHĐT, 31/12/2019	13.989					1.489	1.489	-	-	1.489		
4	Xây dựng nhà máy nước Long Mỹ	2017-2021	1859/QĐ-UBND 28/10/2016; 801/QĐ-UBND, 22/05/2018	40.000					10.063	10.063	-	-	10.063		

STT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2021 nguồn ngân sách địa phương được giao			Kế hoạch vốn năm 2021 nguồn ngân sách địa phương sau điều chỉnh, bổ sung				Tăng	Giảm	Ghi chú		
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn XSKT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn XSKT		Tổng số				Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB
						Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó						
							Thu hồi các khoản ứng trước			Thanh toán nợ XDCB						
**	Dự án khởi công mới năm 2021			190.000	110.000	110.000	-	-	94.301	94.301	-	-	-	15.699		
I	Xây dựng cơ sở hạ tầng cụm công trình y tế giai đoạn I và xây dựng Trụ sở Trung tâm Pháp y, Trung Tâm Giám định Y khoa, Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm	2021-2024	32/NQ-HĐND, 10/11/2020	190.000	110.000	110.000			94.301	94.301				15.699		